

Số: 108/2018/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 12 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 109/2018/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thanh T, sinh năm 1993

Địa chỉ: Số nhà 18, ngõ 231, đường 26/3, khối phố T, phường V, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh Phan Xuân Đ, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số nhà 01, ngõ 15, đường H, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Thanh T và anh Phan Xuân Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Chị Trần Thị Thanh T và anh Phan Xuân Đ có một con chung là Phan Quỳnh A, sinh ngày 06/7/2016. Chị Trần Thị Thanh T được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phan Quỳnh A. Anh Phan

Xuân Đ có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con Phan Quỳnh A mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng) kể từ tháng 10/2018 đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi với phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng.

Anh Phan Xuân Đ có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Trần Thị Thanh T có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Phan Xuân Đ không thi hành án được về số tiền cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

“Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”

*** Về tài sản chung:** Chị Trần Thị Thanh T và anh Phan Xuân Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Chị Trần Thị Thanh T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0001021 ngày 20/8/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- THADS TP. Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND phường N,
- TP H, tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Dũng